|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **KHOA GDTC - QP** |  **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc** |
|  |  |

|  |
| --- |
| **CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  |
| **Trình độ đào tạo: Đại học** | **Ngành: …………………..** | **Mã số: ………….** |

|  |
| --- |
| **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**1. **Thông tin chung**
 |
| **1.1. Tên học phần: Giáo dục thể chất 4 – Bơi lội tự chọn 2** | **1.2. Tên tiếng Anh:** PHYSICAL EDUCATION 4 – SWIMMING ELECTIVE 2 |
| **1.3. Mã học phần:** TQGDTC.004 | **1.4. Số tín chỉ: 01** |
| **1.5. Phân bố thời gian:**  |  |
| **-** Lý thuyết:  | 04 tiết |
| - Bài tập và Thảo luận nhóm:  | 26 tiết |
| - Tự học:  | 60 tiết |
| **1.6. Các giảng viên phụ trách học phần:** |  |
| - Giảng viên phụ trách chính:  | ThS. Nguyễn Quang Hòa |
| - Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: | TS. Trần ThủyThS. Nguyễn Anh TuấnThS. Nguyễn Xuân HảiTS. Cao PhươngThS. Nguyễn Thế Thành |
| **1.7. Điều kiện tham gia học phần:** |  |
| **-** Học phần tiên quyết: |  |
| - Học phần học trước: |  |
| - Học phần song hành: | Không có |

**2. Mục tiêu**

**2.1. Mục tiêu chung**

Sinh viên hiểu được kiến thức cơ bản môn học, nắm được những tri thức cơ bản kỹ thuật bơi; hình thành kỹ năng thực hiện động tác cơ bản của bơi ếch, hình thành kỹ năng bơi thực dụng như bơi đứng, bơi nghiêng, bơi ngữa đạp chân ếch và các bài tập phát triển thể lực.

**2.2. Mục tiêu cụ thể**

**2.2.1. Về kiến thức**

Trang bị cho người học sự hiểu biết về những tri thức cơ bản của kỹ thuật bơi, biết được kỹ thuật bơi ếch, kỹ thuật bơi thực dụng được dùng trong đời sống hàng ngày và cách cứu đuối.

**2.2.2. Về kỹ năng**

Có khả năng làm mẫu ở mức độ tương đối chính xác các động tác kỹ thuật bơi ếch; thực hành kỹ thuật bơi ếch, bơi thực dụng và cách cứu đuổi. Đồng thời phát triển các tố chất thể lực như sức nhanh, sức mạnh, sức bền, mềm dẻo, khéo léo. Nâng cao ý thức phát triển thể lực chuyên môn, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần tập thể.

**2.2.3. Về thái độ**

Có thái độ kính trọng, yêu quý giảng viên đang giảng dạy môn học. Sinh viên tự học, tập luyện ngoại khóa ngoài giờ để thực hiện tốt các nội dung được xây dựng trong chương trình.

**3. Chuẩn đầu ra (CLO)**

**Bảng 1. Chuẩn đầu ra của HP**

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

|  |  |
| --- | --- |
| **Ký hiệu CLO** | **Nội dung CLO** |
| CLO1 | Hiểu được kiến thức chung môn học, nắm được các tri thức cơ bản kỹ thuật bơi. |
| CLO2 | Thực hiện cơ bản các kỹ thuật của bơi ếch như động tác quạt tay, động tác đạp chân, động tác thở; các kiểu bơi thực dụng và các bài tập phát triển thể lực |
| CLO3 | Vận dụng kiến thức đã học để áp dụng các phương pháp tập luyện vào thực tiễn để rèn luyện nâng cao sức khoẻ |
| CLO4 | Ý thức được sự cần thiết phải thường xuyên học tập nâng cao trình độ |
| CLO5 | Hiểu biết về các giá trị đạo đức và nghề nghiệp, có thái độ tích cực, có tinh thần trách nhiệm với xã hội về nghề nghiệp, đáp ứng được yêu cầu ngày càng phát triển giáo dục. |

**4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

**Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PLO** | (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) |
| CLO 1 | I | R | M | M | M | I | R |  | I |
| CLO 2 | I | R | R | R |  | R | R | I | R |
| CLO 3 | I | I | R | M | R |  | R | I | R |
| CLO 4 | I | R | R | M | R | R |  | I | I |
| CLO 5 | I | I |  | R | I | R | R | R | R |
| Tổng hợp học phần | I | R | R | M | R | R | R | I | R |

*Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,…; M: mức thuần thục/thông hiểu; A: hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO, cần được thu thập minh chứng để đánh giá CĐR CTĐT.*

**5. Đánh giá**

*a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá*

**Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần** **đánh giá** | **Trọng số** | **Bài đánh giá** | **Trọng số con** | **Rubric****(đánh dấu X nếu có)** | **Lquan đến CĐR nào ở bảng 1** | ***Hướng dẫn phương pháp đánh giá*** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | *(7)* |
| A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ) | 5% | Đánh giá theo tiêu chí sau:+ Tham gia đầy đủ, tích cực + Hoàn thành nội dung bài tập theo yêu cầu của giảng viên | 50%50% |  | CLO 1 đến CLO 5 | Điểm danhTheo dõi tập luyện |
| A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX) | 25% | A2.1. Thực hiện kỹ thuật bơi ếch | 50% |  | CLO 2 | Đáp ứng đáp án, thang điểm |
| A2.2. Thực hiện bài tập phát triển thể lực | 50% |  | CLO 2 |
| A3. Đánh giá cuối kỳ | 70% | Bài ktra cuối kỳ: Thi thực hành | 100% |  | CLO 2 | Đáp ứng đáp án, thang điểm |

*Ghi chú: Tùy theo yêu cầu, đặc điểm của từng học phần, bộ môn có thể điều chỉnh thành phần và trọng số, trọng số con của các thành phần đánh giá. Tuy nhiên, phải đảm bảo đánh giá cuối kỳ không dưới 50%.*

***b. Yêu cầu đối với học phần***

*Sinh viên phải tham dự >=60% số buổi của HP. Nếu nghỉ >40% số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.*

**6.Kế hoạch và nội dung giảng dạy**

**Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/****Buổi** (3 tiết/b) | **Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)** | **Số tiết (LT/TH/TT)** | **CĐR của bài học (chương)/ chủ đề** | **Lquan đến CĐR nào ở bảng 1** | PP giảng dạy , tài liệu và cở sở vật chất, thiết bị cần thiêt để đạt CĐR | Hoạt động học của SV(\*) | Tên bài đánh giá(ở cột 3 bảng 3) |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| 1 | Chương 1. Những tri thức cơ bản về kỹ thuật bơi2.1. Những đặc điểm cơ bản về kĩ thuật bơi2.2. Những yếu tố quyết định đến kỹ thuật bơi2.2.1. Mục đích, nhiệm vụ bơi lội có ảnh hưởng tới cấu trúc kỹ thuật bơi2.2.2. Tình huống và hoàn cảnh cụ thể cũng ảnh hưởng tới cấu trúc kĩ thuật2.2.3. Tính chất lí học của môi trường nước2.3. Đặc điểm giải phẫu sinh lí cơ thể ảnh hưởng đến kĩ thuật bơi2.3.1. Ảnh hưởng đặc điểm giải phẫu cơ thể người đối với kĩ thuật bơi2.3.2. Đặc điểm sinh lí cơ thể ảnh hưởng tới kĩ thuật bơi | 2(2/0/0) | Biết và hiểu được những đặc điểm về kỹ thuật bơi, những yếu tố quyết định đến kỹ thuật bơi cũng như đặc điểm giải phẩu sinh lí cơ thể ảnh hưởng đến kỹ thuật bơi. | CLO1CLO4 | - Thuyết trình, đàm thoại gợi mở, phỏng vấn- Bài giảng của giảng viên | - Đọc tài liệu- Ghi chép- Nghe giảng- Thảo luận | A1 |
| 2 | Chương 2. Bơi ếch2.1. Khái quát chung về kỹ thuật bơi ếch2.2. Phân tích kỹ thuật bơi ếch2.2.1. Tư thế thân người2.2.2. Kỹ thuật động tác chân2.2.3. Kỹ thuật động tác tay2.2.4. Kỹ thuật phối hợp tay, thở và phối hợp hoàn chỉnh2.3. Tổ chức tập luyện2.3.1. Tập luyện các bài tập bổ trợ ở trên cạn2.3.2. Tập luyện dưới nước2.3.3. Các bài tập phát triển thể lực | 2(2/0/0) | - Nắm và thực hiện cơ bản kỹ thuật bơi trườn ếch (động tác chân, động tác tay và thở)- Nắm và thực hiện được các bài tập bổ trợ kỹ thuật động tác và các bài tập phát triển thể lực | CLO1CLO2CLO3CLO5 | - Thuyết trình, đàm thoại gợi mở, phỏng vấn- Bài giảng của giảng viên | - Nghe giảng- Nắm yếu lĩnh kỹ thuật động tác- Thực hiện theo hướng dẫn của giảng viên | A2.1A2.2 |
| 3 | Chương 3. Bơi thực dụng3.1. Khái niệm3.2. Kỹ thuật3.2.1. Kỹ thuật bơi đứng nước3.2.2. Kỹ thuật bơi nghiêng3.2.3. Bơi ếch ngữa3.3. Nội dung3.3.1. Bơi vũ trang3.3.2. Lặn3.3.3. Cứu đuối | 20(0/20/0) | - Nắm và thực hiện được các kiểu bơi thực dụng (bơi đứng, bơi nghiêng, bơi ếch ngữa)- Nắm và thực hiện được các bài tập bổ trợ kỹ thuật động tác và các bài tập phát triển thể lực | CLO1CLO2CLO3CLO5 | - Thuyết trình- Hướng dẫn, làm mẫu kỹ thuật động tác | - Nghe giảng- Nắm yếu lĩnh kỹ thuật động tác- Thực hiện theo hướng dẫn của giảng viên | A1 |
| Theo lịch thi | Kiểm tra cuối kì |  |  |  |  |  | A3 |

**(\*) Ghi chú:­**

*- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương*

*- (6) PP giảng dạy đạt CĐR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CĐR*

*- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án ……..); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số.…).*

**7. Học liệu**

**Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên tác giả** | **Năm XB** | **Tên sách, giáo trình,****tên bài báo, văn bản** | **NXB, tên tạp chí/****nơi ban hành VB** |
|  | **Giáo trình chính** |
| 1 | Nguyễn Văn Trạch | 2004 | Giáo trình bơi lội | NXB Đại học sư phạm |
|  | **Sách, giáo trình tham khảo** |
| 2 | Tổng cục thể dục thể thao | 2006 | Luật bơi | NXB Thể dục thể thao |
| 3 | Nguyễn Lương Lợi | 2007 | Bơi lội: Tài liệu đào tạo giáo viên tiểu học trình độ CĐ và ĐHSP | NXB Giáo dục |
| 4 | Hồ Đắc Sơn | 2014 | Bài tập bơi và phòng chống đối với tiểu học | NXB Thể dục thể thao |
| 5 | Nguyễn Viết Minh | 2007 | Đổi mới phương pháp dạy – học theo hướng tích cực hóa hoạt động người học các môn: lí luận và phương pháp giáo dục thể chất, thể dục, điền kinh, bơi lội và đá cầu | NXB Đại học sư phạm |

**8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy**

**Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH** | **Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN,TH** | **Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương**  |
| **Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,…** | **Số lượng** |  |
| *1* | *Giảng đường A* | Projector, máy tính cá nhân | *1* | *1* |
| *2* | *Bể bơi* | Phao tim, còi, đồng hồ… |  | *2,3* |

**9. Rubric đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *Quảng Bình, ngày….tháng….năm 2021*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trưởng khoa** | **Trưởng bộ môn** | **Người biên soạn** |

 |
|  |

TS. Trần Thủy TS. Cao Phương Ths. Nguyễn Quang Hòa